

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *845* /LĐTBXH-LĐTL  
V/v báo cáo tình hình lao động, tiền  
lương trong doanh nghiệp Nhà nước  
năm giữ trên 50% vốn điều lệ

Hà Nội, ngày *10* tháng 03 năm 2013

Kính gửi: - Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ;  
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ;  
- Các Tập đoàn kinh tế và Tổng công ty nhà nước hạng đặc biệt.

Thực hiện quy định tại Điều 27 Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, hiện nay Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang triển khai nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị định quy định quản lý tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp Nhà nước năm giữ trên 50% vốn điều lệ.

Để có cơ sở thực tiễn xây dựng Nghị định nêu trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị quý cơ quan rà soát, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp Nhà nước năm giữ trên 50% vốn điều lệ theo đề cương và biểu mẫu kèm theo.

Báo cáo của quý cơ quan xin gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 10/5/2013 (đồng thời gửi qua email: [khuongnguyenpr@yahoo.com.vn](mailto:khuongnguyenpr@yahoo.com.vn)).

Rất mong nhận được sự hợp tác của quý cơ quan. / *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ LĐTL.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*Phạm Minh Huân*

**Phạm Minh Huân**

## **ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo tình hình thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và Người đại diện vốn nhà nước**

### **I. Về chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp**

1. Tình hình quản lý tiền lương, tiền thưởng của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp.
2. Tình hình triển khai chính sách, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp.
3. Tình hình tiền lương, tiền thưởng của người lao động và của thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng (sau đây gọi tắt là viên chức quản lý) trong doanh nghiệp.
4. Tổng hợp tình hình thực hiện:
  - Tình hình sản xuất, kinh doanh (Biểu mẫu số 01).
  - Tình hình tiền lương, tiền thưởng của người lao động (Biểu mẫu số 02).
  - Tình hình tiền lương, tiền thưởng, thù lao của viên chức quản lý (Biểu mẫu số 03).
5. Đánh giá mặt được, mặt chưa được và nguyên nhân tồn tại trong quản lý, triển khai thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp.
6. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp.

### **II. Về chính sách tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với Người đại diện vốn nhà nước**

1. Tình hình đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, trong đó nêu rõ: tổng số Người đại diện vốn nhà nước, số doanh nghiệp nhiều nhất do một người làm đại diện vốn nhà nước.
2. Tình hình quản lý tiền lương, tiền thưởng của chủ sở hữu đối với Người đại diện vốn nhà nước
  - Việc giao nhiệm vụ gắn với tiền lương, tiền thưởng đối với Người đại diện vốn nhà nước.
  - Việc thu nộp và chi trả các khoản tiền lương, tiền thưởng, thù lao, phụ cấp đối với Người đại diện vốn nhà nước.
3. Tình hình thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng, thù lao của Người đại diện vốn nhà nước.
4. Tổng hợp tình hình tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người đại diện vốn nhà nước (biểu mẫu số 04).
5. Đánh giá mặt được, mặt chưa được và nguyên nhân tồn tại trong quản lý, triển khai thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng đối với Người đại diện vốn nhà nước.
6. Đề xuất, kiến nghị các biện pháp quản lý tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng, thù lao đối với Người đại diện vốn nhà nước./.







